

Số: TVHN-307/DBQG

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2024

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

#### 1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

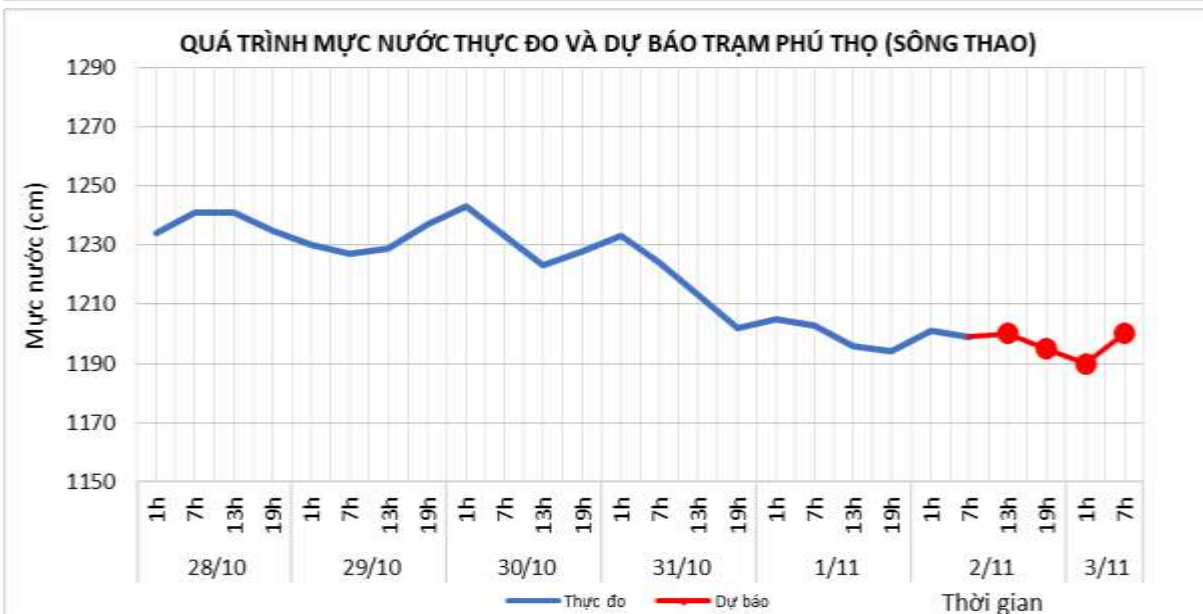
##### 1.1. Lưu vực sông Thao

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



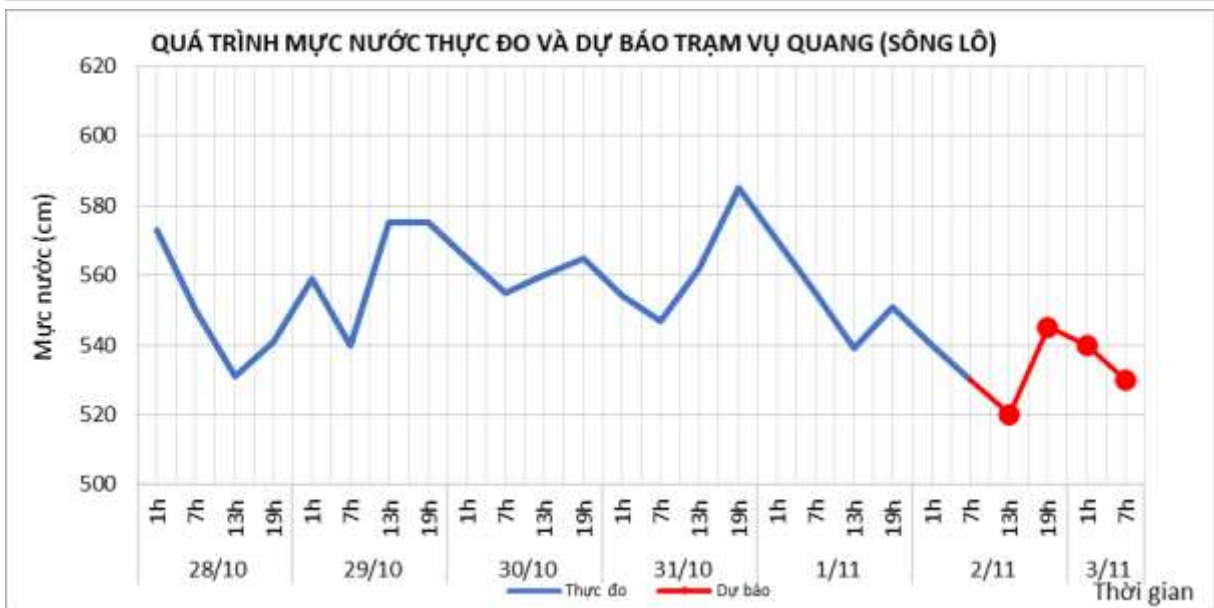
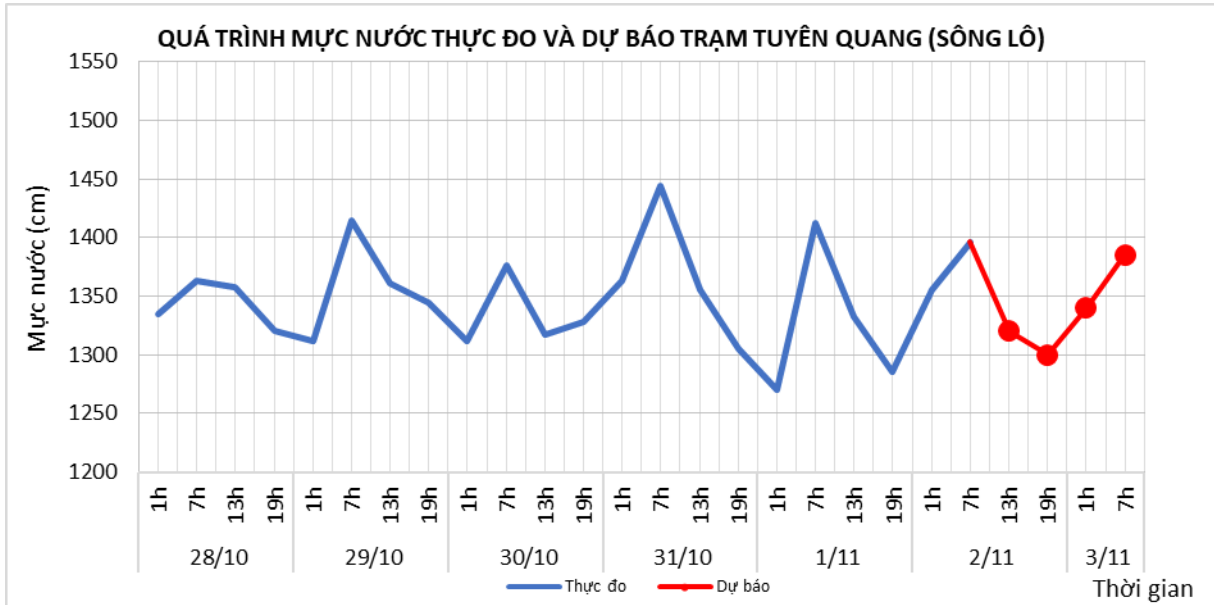
## 1.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.



## 2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

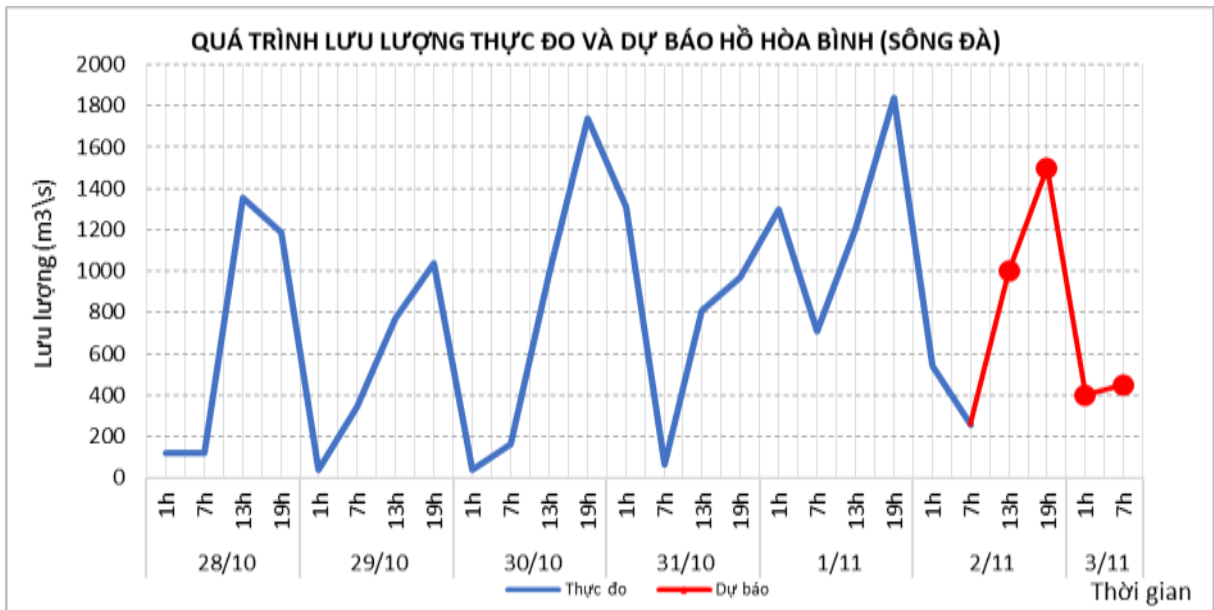
### 2.1 Lưu vực sông Đà

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



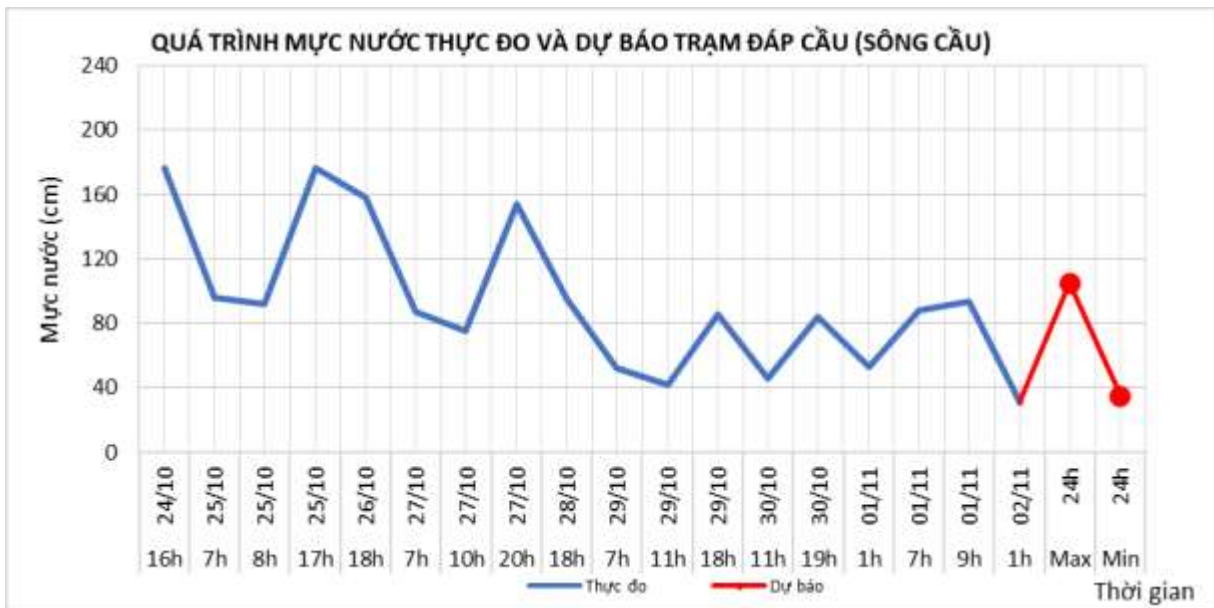
## 2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



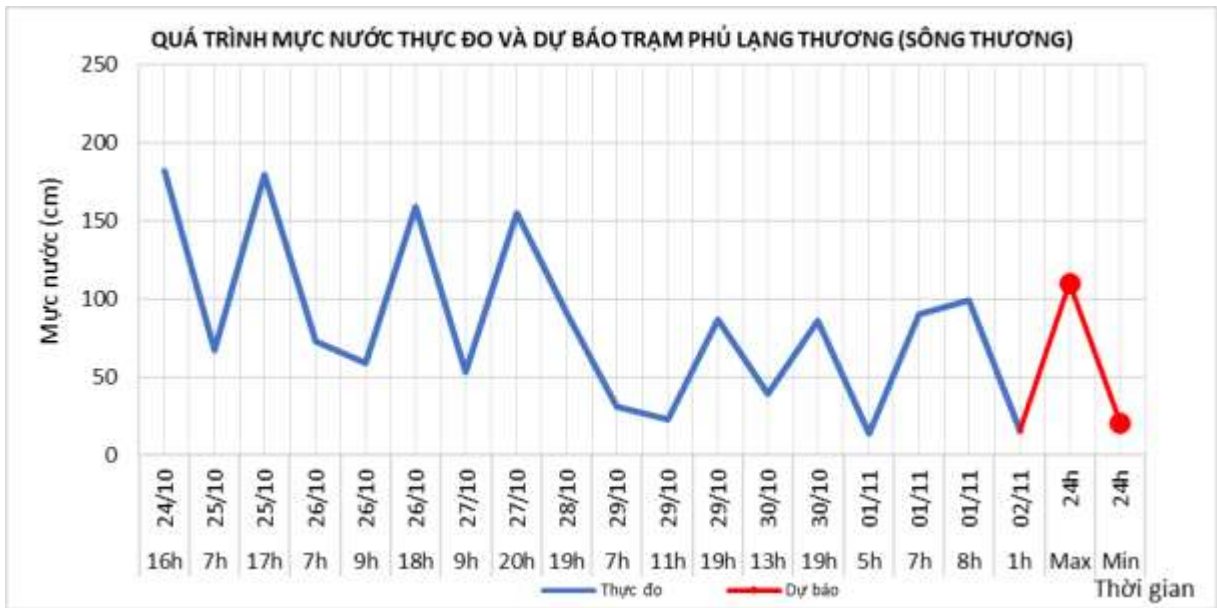
## 2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



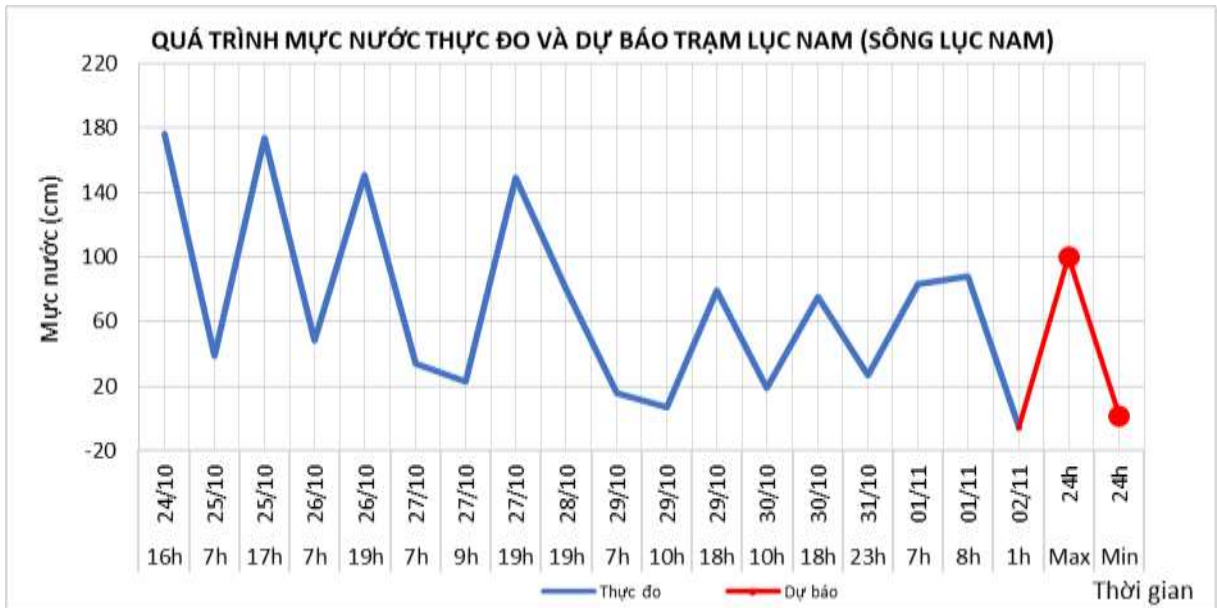
## 2.4. Lưu vực sông Lục Nam

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



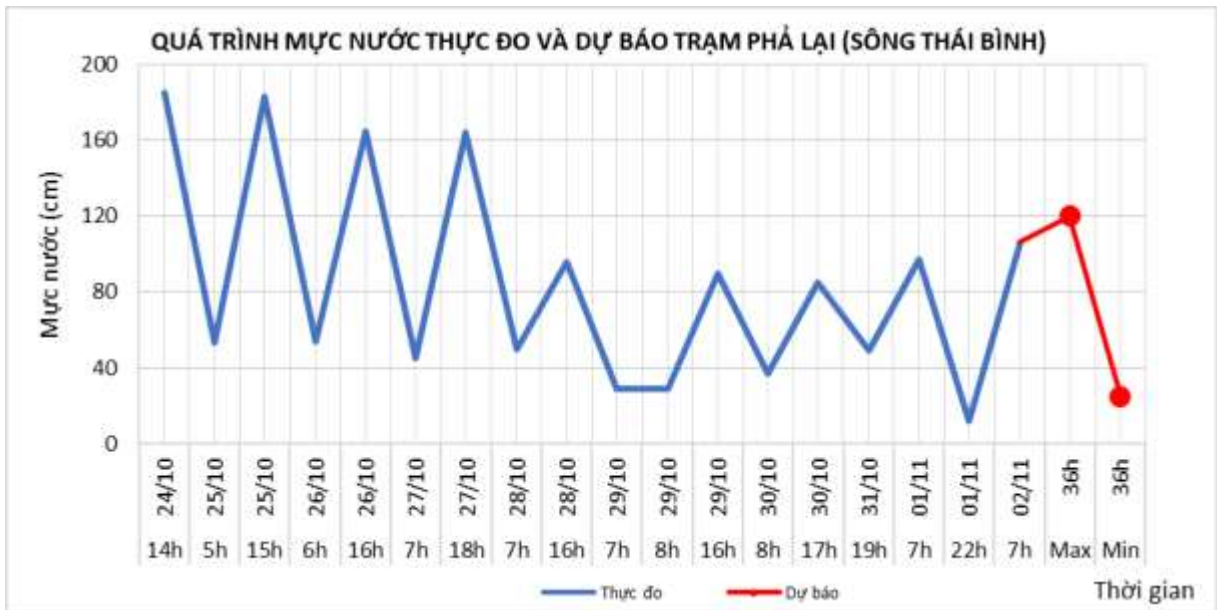
## 2.5. Lưu vực sông Thái Bình

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,20m, thấp nhất là 0,25m.



## 2.6. Lưu vực sông Hồng

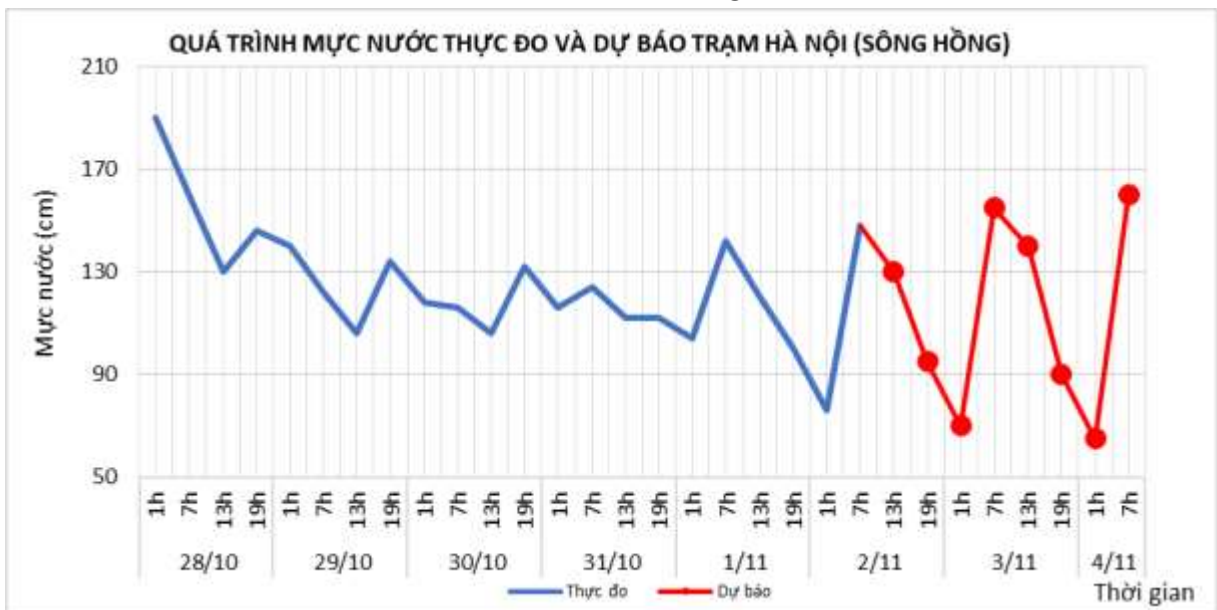
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Đến 7h/04/11 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,60m.



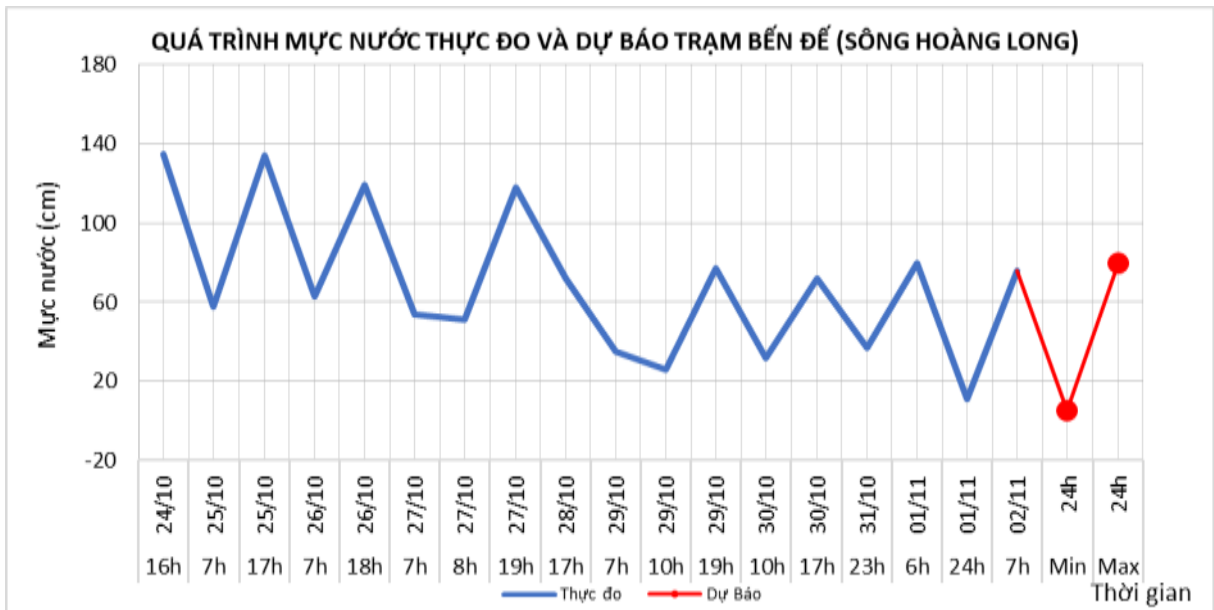
## 2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đé biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.



### 3. Khu vực Bắc Trung Bộ

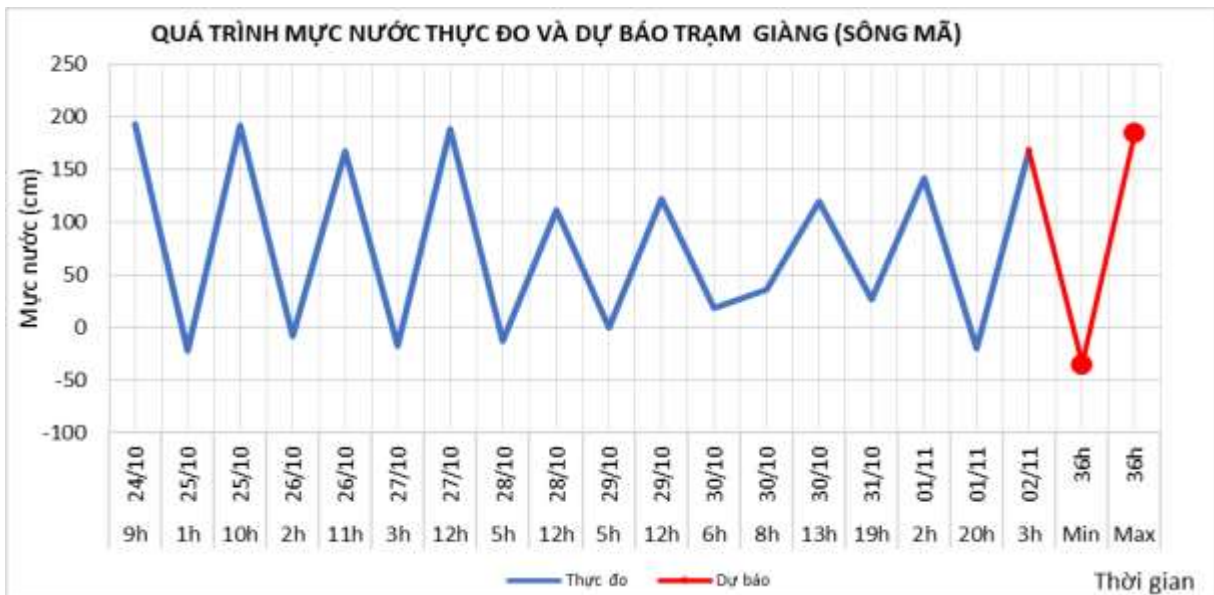
#### 3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



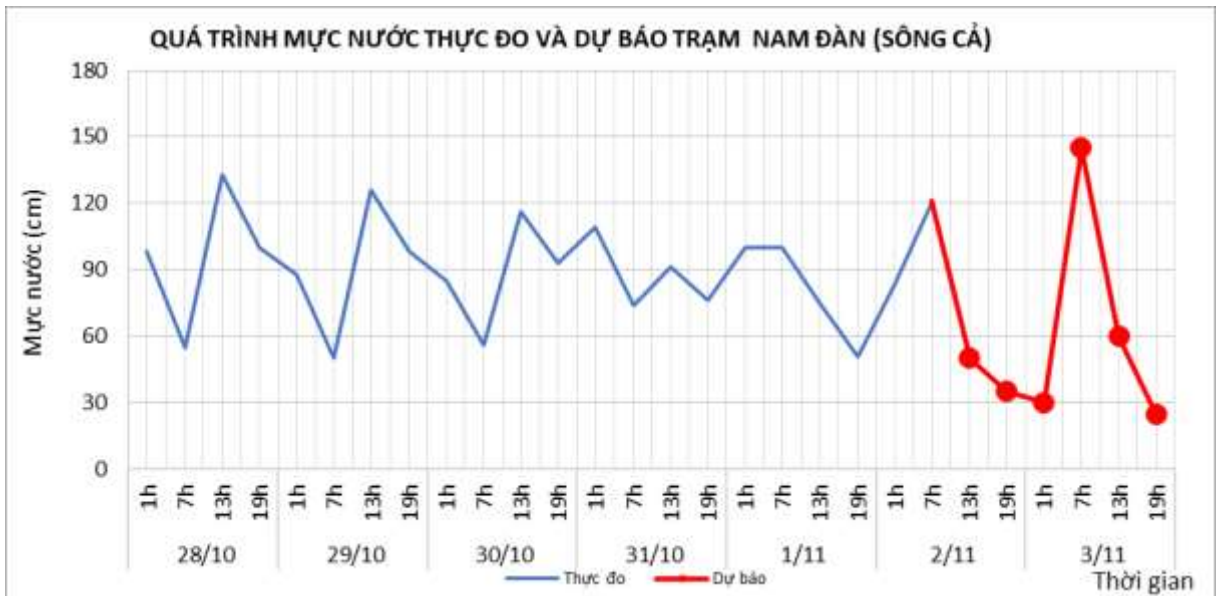
#### 3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



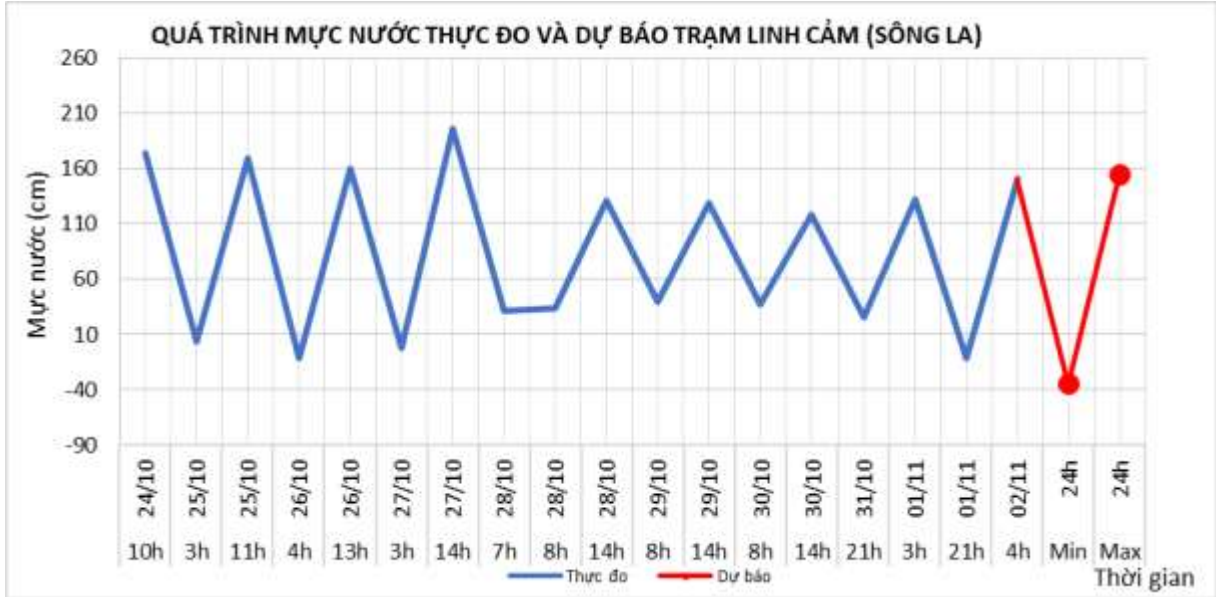
### 3.3. Lưu vực sông La

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



*Cảnh báo: Từ ngày 03/11, các sông ở khu vực Hà Tĩnh khả năng xuất hiện một đợt lũ với biên độ từ 2,0-7,0m. Trong đợt lũ này, mức nước đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố lên mức BD1-BD2, hạ lưu sông La còn dưới mức BD1.*

### 4. Khu vực Trung Trung Bộ

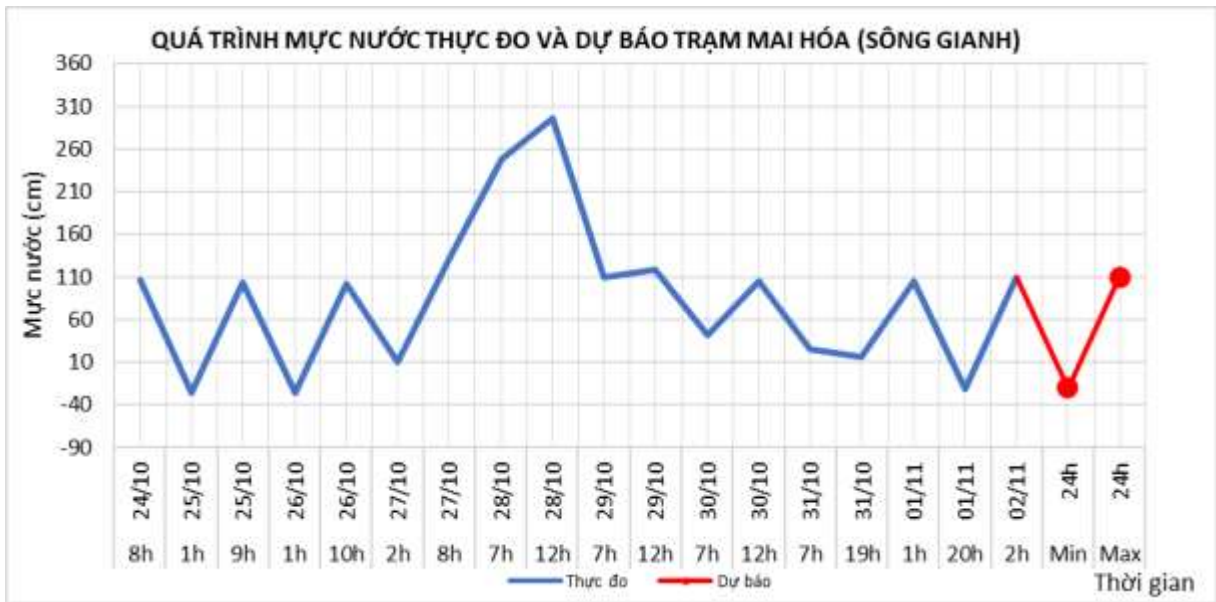
#### 4.1. Lưu vực sông Gianh

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



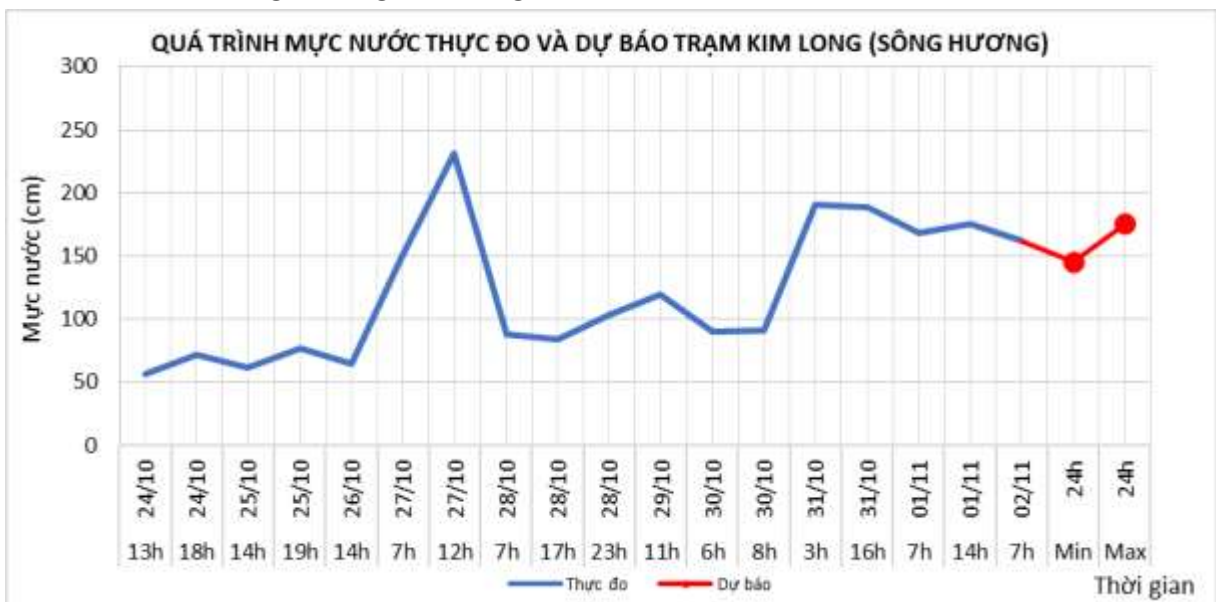
**4.2. Lưu vực sông Hương**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trên sông Hương đang xuống và dao động ở mức BĐ1 đến BĐ2.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Hương dao động ở mức BĐ1 đến BĐ2.



**4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn**

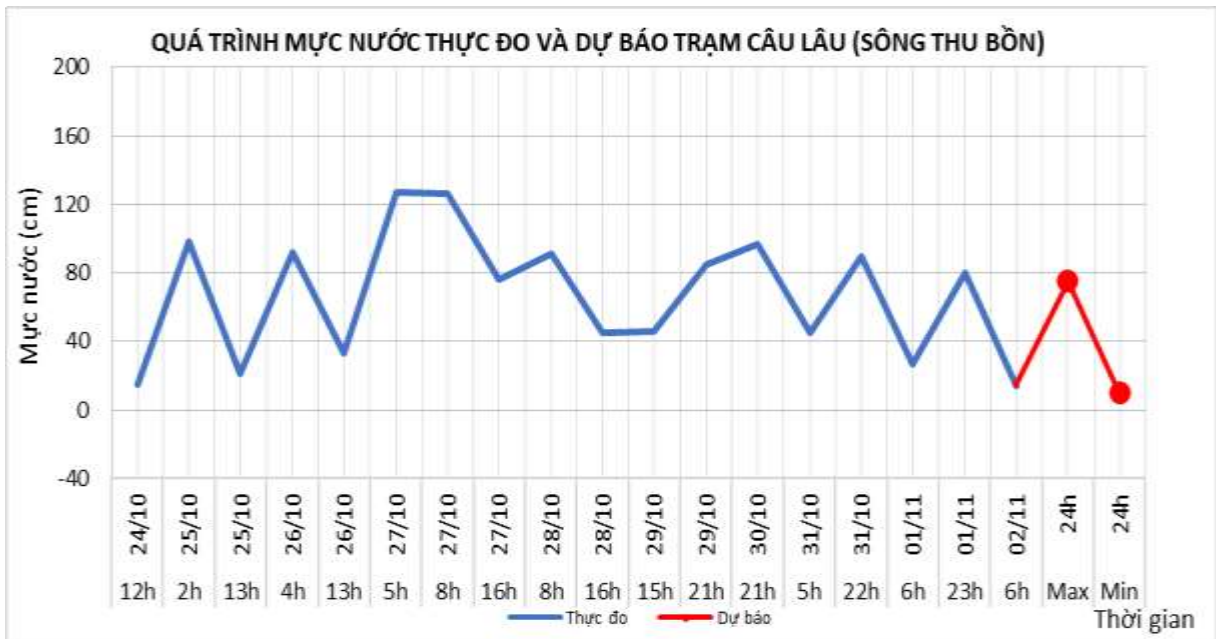
*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.





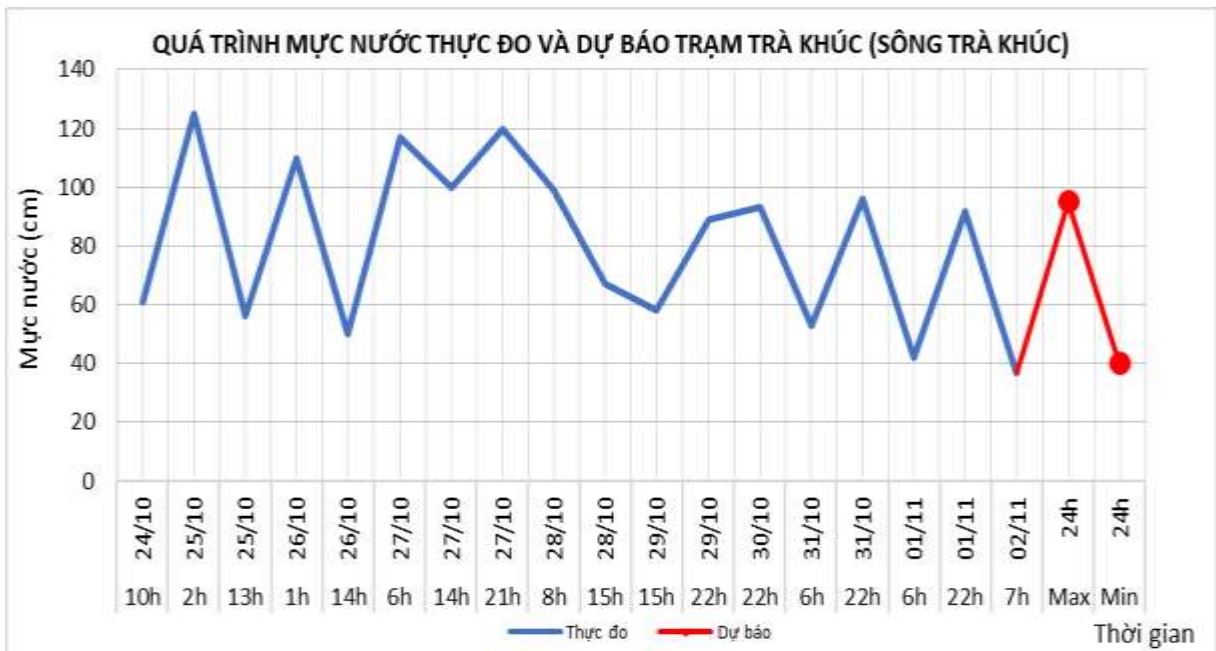
#### 4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc có dao động.



#### 4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Kiến Giang tại Lệ Thủy đang xuống chậm. Mức nước lúc 07h/02/11 tại Lệ Thủy 1,66m, trên BĐ1 0,46m; mức nước sông Bò (Thừa Thiên Huế) dao động mức trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Kiến Giang tiếp tục xuống chậm và ở mức trên BĐ1; mức nước sông Bò dao động ở mức BĐ1-BĐ2.

## 5. Khu vực Nam Trung Bộ

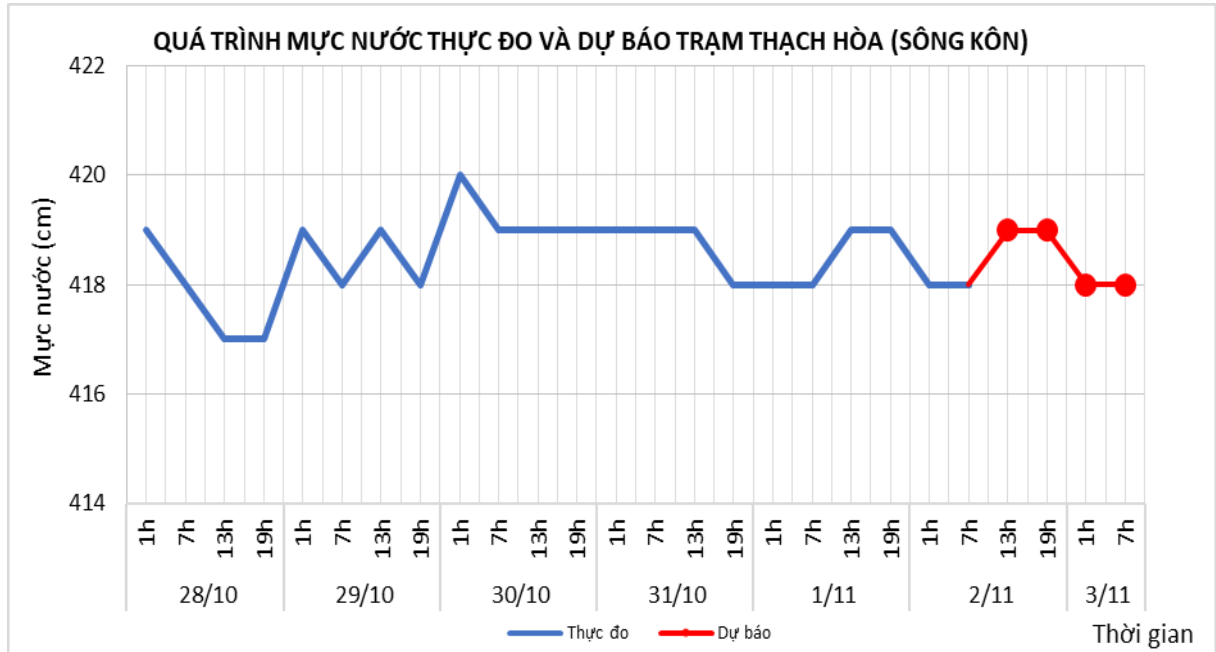
### 5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



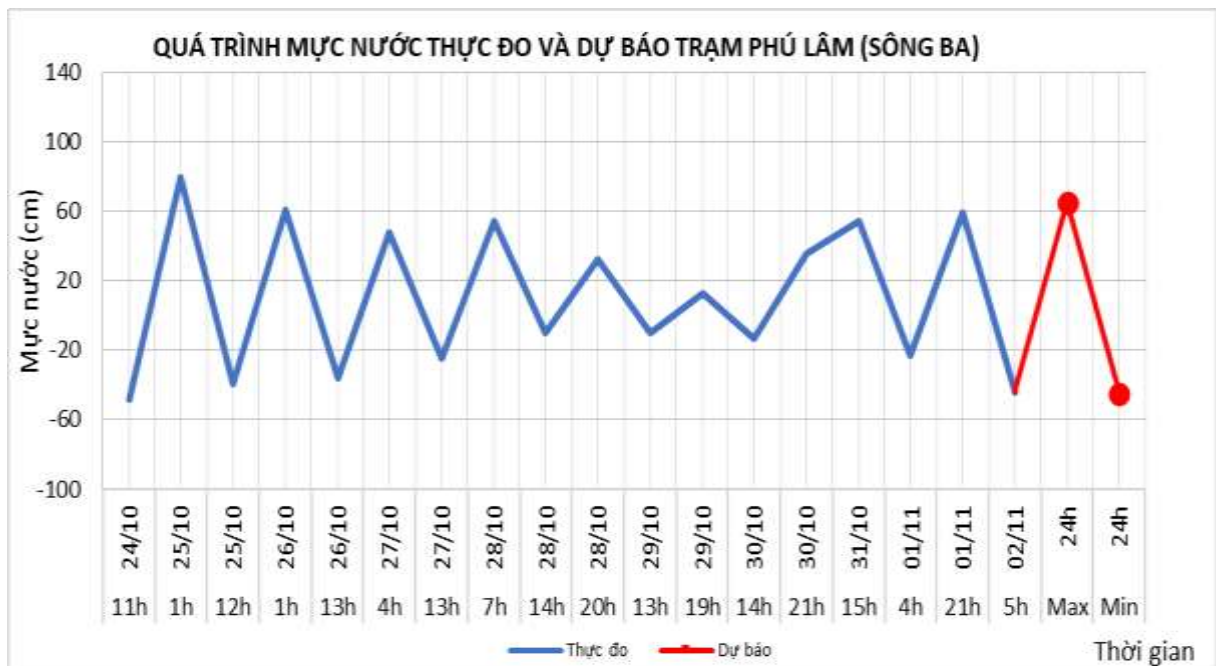
### 5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ba biến đổi chậm.



## 6. Khu vực Tây Nguyên

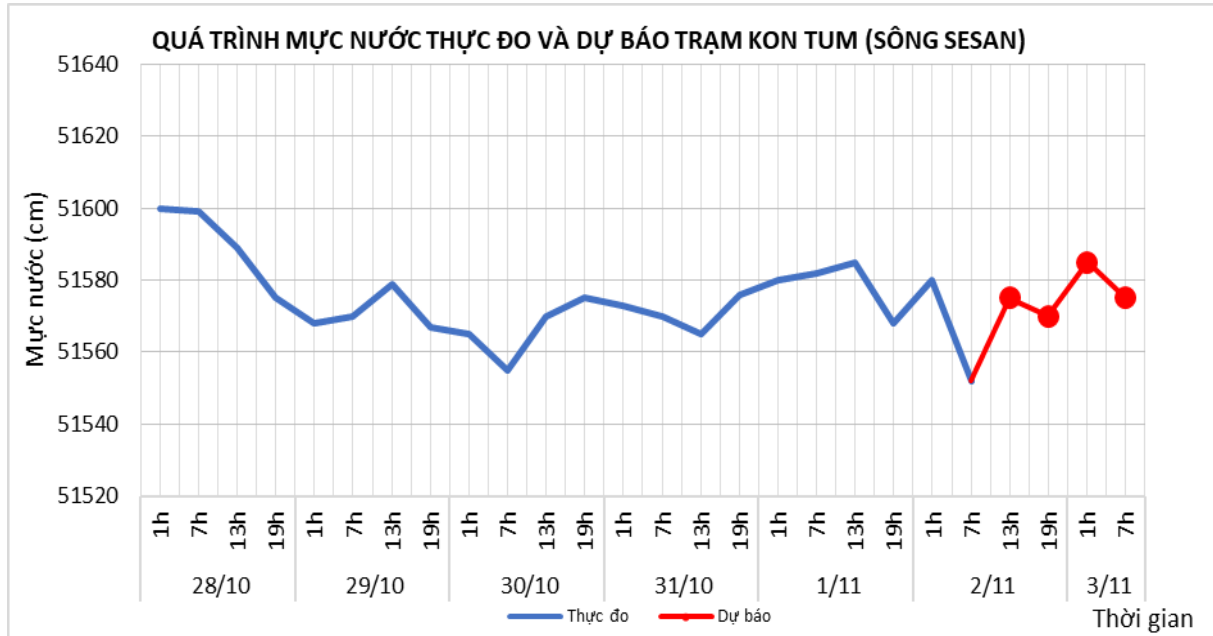
### 6.1. Lưu vực sông Sê San

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.



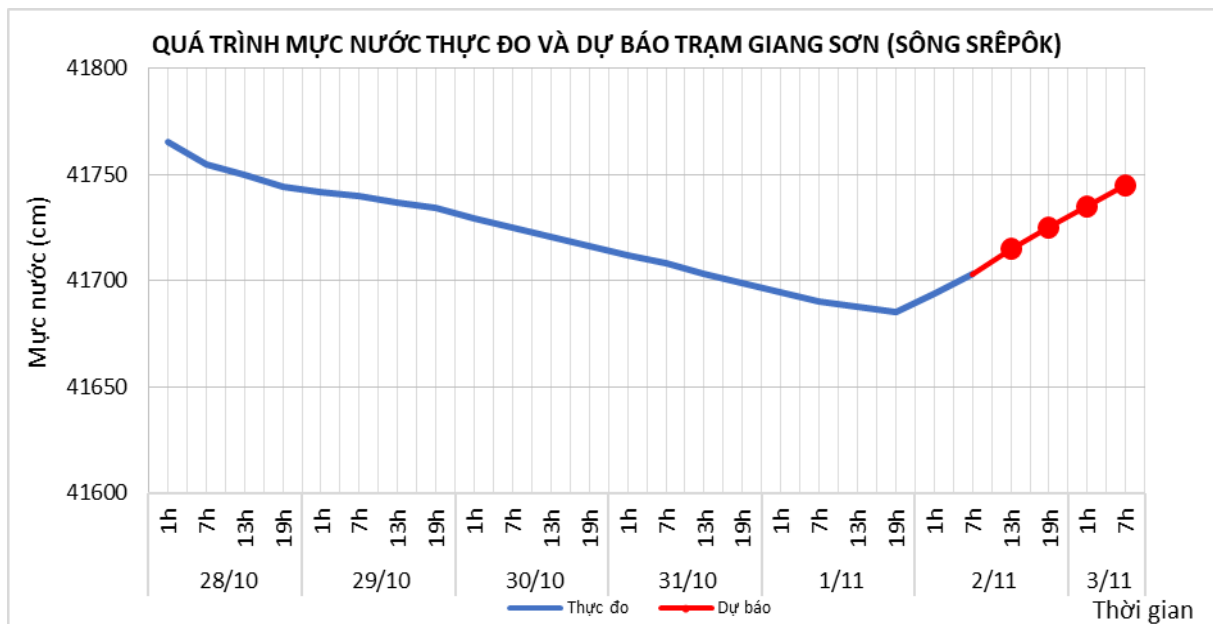
### 6.2. Lưu vực sông Srêpôk

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế lên; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



### 6.3. Các sông khác

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cam Ly (Lâm Đồng) lên nhanh và xuất hiện lũ, mức nước lúc 07h/02/11 tại Thanh Bình là 833,2m, trên BĐ3 0,2m; các sông có dao động.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Trong 03-06 giờ tới, lũ trên sông Cam Ly lên chậm dần và đạt đỉnh, mức nước đỉnh lũ tại Thanh Bình có khả năng đạt mức 833,35m (trên BĐ3 0,35m); các sông khác có dao động

*Cảnh báo: Nguy cơ sạt lở sườn đồi dốc, bờ kè ta luy dương, ngập lụt vùng trũng thấp vùng ven sông Cam Ly thuộc khu vực huyện, thị: TP. Đà Lạt, huyện Lâm Hà, huyện Lạc Dương, huyện Đức Trọng.*

## 7. Khu vực Nam Bộ

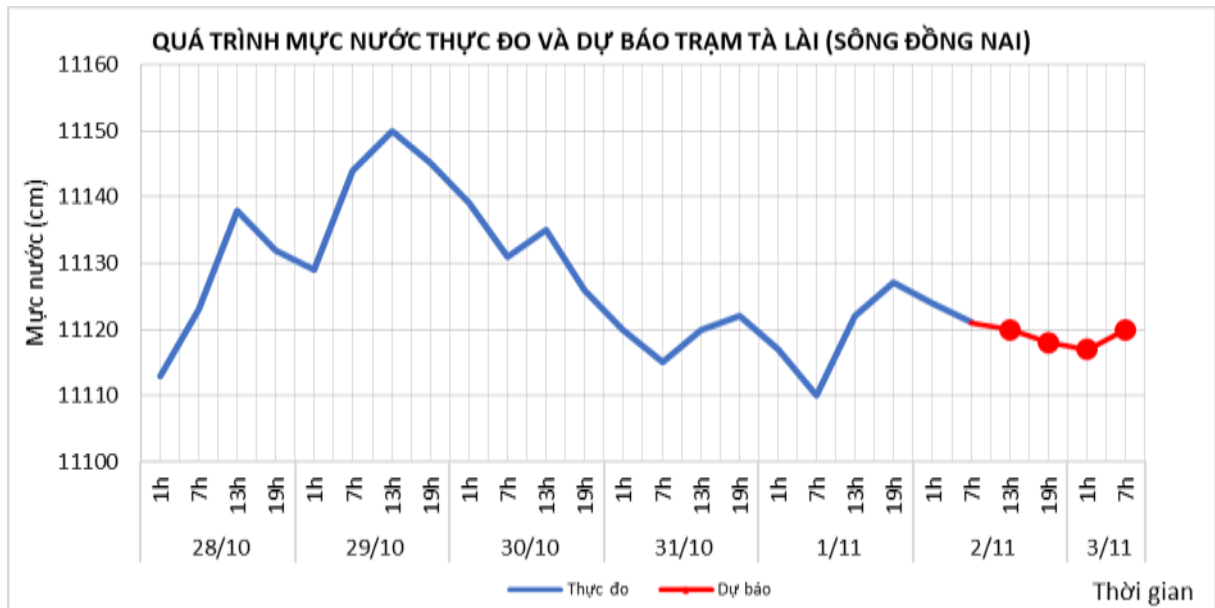
### 7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



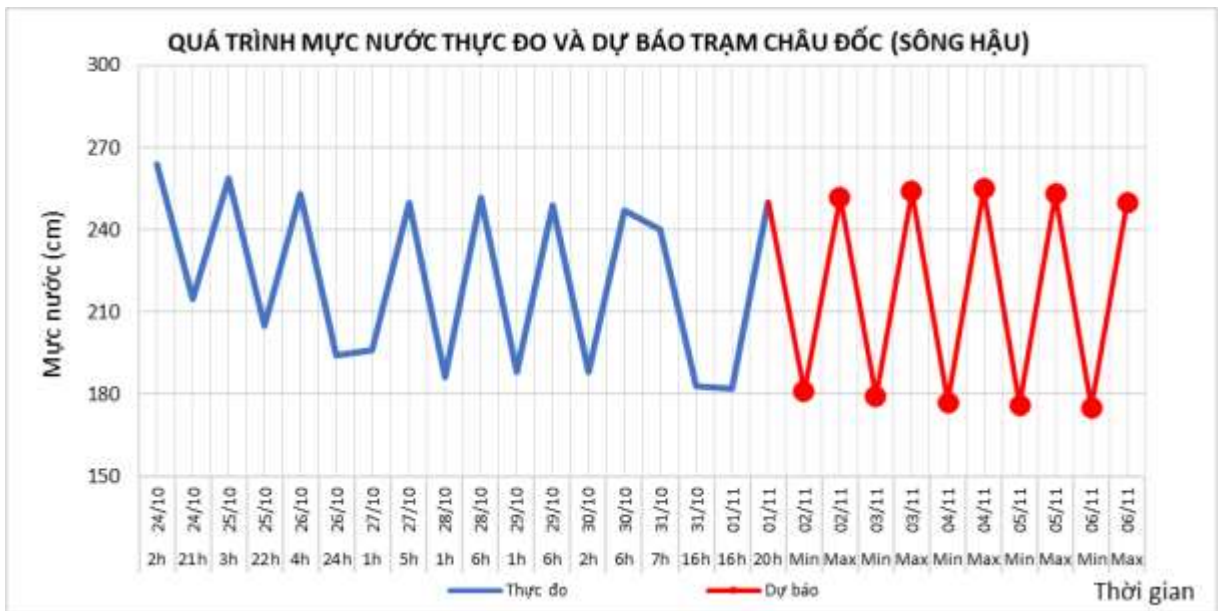
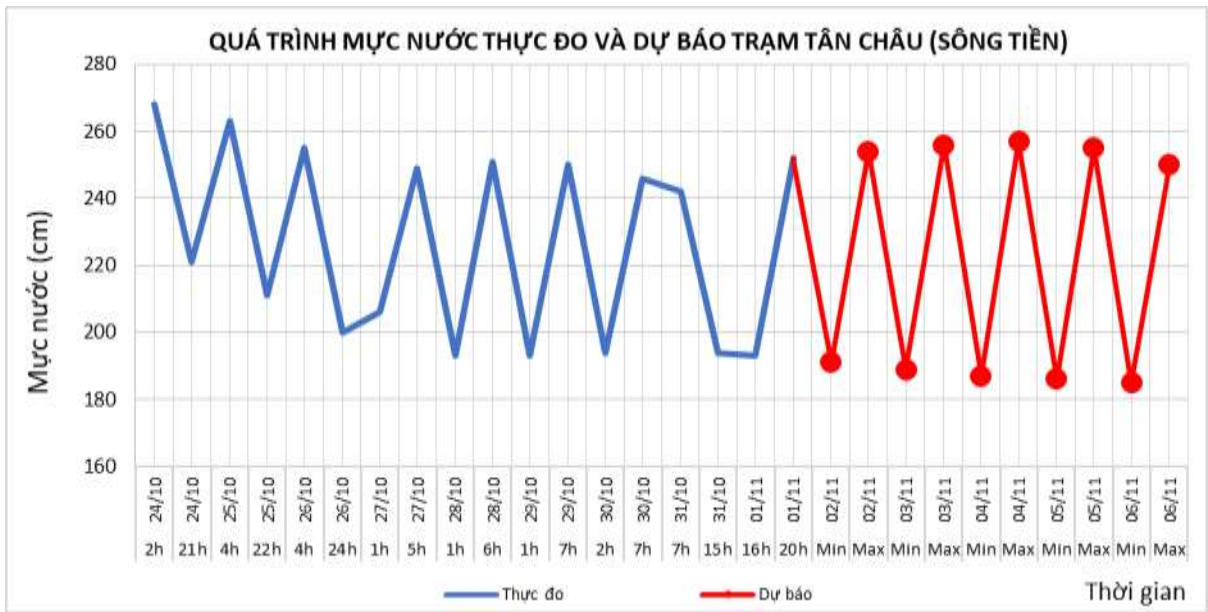
### 7.2. Lưu vực sông Cửu Long

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 01/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,52m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,50m.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 06/11, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,50m, tại Châu Đốc ở mức 2,50m, mức nước tại các trạm hạ lưu ở mức BĐ2-BĐ3.



*Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long*

## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-01/11	19h-01/11	1h-02/11	7h-02/11	13h-02/11		19h-02/11		1h-03/11		7h-03/11		13h-03/11		19h-03/11		1h-04/11		7h-04/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1206	1841	539	257	1000	↑	1500	↑	400	↓	450	↑								
Thao	Yên Bái	2548	2536	2529	2563	2570	↑	2575	↑	2565	↓	2560	↓								
Thao	Phú Thọ	1196	1194	1201	1199	1200	↑	1195	↓	1190	↓	1200	↑								
Lô	Tuyên Quang	1332	1285	1355	1396	1320	↓	1300	↓	1340	↑	1385	↑								
Lô	Vụ Quang	539	551	540	530	520	↓	545	↑	540	↓	530	↓								
Hồng	Hà Nội	120	100	76	148	130	↓	95	↓	70	↓	155	↑	140	↓	90	↓	65	↓	160	↑
Cả	Nam Đàn	75	51	84	121	50	↓	35	↓	30	↓	145	↑	60	↓	25	↓				
Kôn	Thanh Hòa	419	419	418	418	419	↑	419	⇒	418	↓	418	⇒								
Đăkbla	Kon Tum	51585	51568	51580	51552	51575	↑	51570	↓	51585	↑	51575	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41686	41685	41692	41703	41715	↑	41725	↑	41735	↑	41745	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11122	11127	11124	11121	11120	↓	11118	↓	11117	↓	11120	↑								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	94	↑	31	↓	105	↑	35	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	99	↑	15	↑	110	↑	20	↑
Lục Nam	Lục Nam	88	↑	-6	↑	100	↑	1	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	106	↑	12	↓	120	↑	25	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	76	↓	11	↓	80	↑	5	↓
Mã	Giàng (**)	169	↑	-20	↓	185	↑	-35	↓
La	Linh Cảm	151	↑	-12	↓	155	↑	-35	↓
Gianh	Mai Hóa	109	↑	-21	↓	110	↑	-20	↑
Hương	Kim Long	175	↓	162	↓	175	⇒	145	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	80	↓	14	↓	75	↓	10	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	92	↓	37	↓	95	↑	40	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	59	↑	-44	↓	65	↑	-45	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		01/11	02/11	03/11	04/11	05/11	06/11	01/11	02/11	03/11	04/11	05/11	06/11												
Sông Tiền	Tân Châu	252	↑	254	↑	256	↑	257	↑	255	↓	250	↓	193	↓	191	↓	189	↓	187	↓	186	↓	185	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	250	↑	252	↑	254	↑	255	↑	253	↓	250	↓	182	↑	181	↓	179	↓	177	↓	176	↓	175	↓

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 03/11**

**Tin phát lúc:**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



**Phùng Tiên Dũng**